

**DANH MỤC KIỂM KÊ DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HÓA, DANH LAM THẮNG
CẢNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM GIAI ĐOẠN 2020-2025**
(Ban hành kèm theo Quyết định số:86/QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	TÊN DI TÍCH	LOẠI HÌNH DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	TÓM TẮT GIÁ TRỊ LỊCH SỬ CỦA DI TÍCH	CHỦ SỞ HỮU, QUẢN LÝ
I. HUYỆN ĐẮK HÀ (03 di tích)					
01	Căn cứ H5	Di tích lịch sử cách mạng	Xã Ngọc Réo, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	<p>- Căn cứ H5 ra đời sau năm 1954 tại khu vực làng Đăk Phía, xã Ngọc Réo, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Nơi đây, trong những năm kháng chiến chống Mỹ, cơ quan của H5 (thị xã Kon Tum) nói riêng và các đơn vị vũ trang như B3, D304, D406 đã đứng chân hoạt động và chỉ đạo phát triển phong trào kháng chiến.</p> <p>- Tại đây B3 và Tỉnh ủy Kon Tum đã chỉ đạo cuộc Tổng tiến công Mậu thân 1968 vào thị xã Kon Tum.</p> <p>- Hiện trạng di tích: là phế tích, chỉ còn lại một số dấu tích lịch sử như hầm, hào và địa điểm ghi dấu sự kiện của di tích.</p>	UBND xã Ngọc Réo
02	Nhà Rông làng Kon Rôn	Di tích kiến trúc nghệ thuật	Xã Ngok Réo, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	<p>- Nhà Rông làng Kon Rôn nằm ngay trung tâm làng Kon Rôn thuộc cư dân Sơ Trá (Xơ Đăng) ở huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Nhà Rông Kon Rôn được xem là công trình kiến trúc nghệ thuật độc đáo ở Kon Tum. Bởi công trình này có sự giao thoa giữa hai công trình kiến trúc của Ba Na (nhóm Giơ Lâng) và Xơ Đăng. Ở đây, nhiều lễ hội của cộng đồng làng Kon Rôn thường được diễn ra hàng năm. Nhiều phong tục tập quán của cư dân Sơ Trá được gìn giữ và phát huy. Trong nhà rông còn thể hiện nhiều hoa văn, họa tiết trang trí đẹp.</p> <p>- Hiện trạng di tích: còn nguyên vẹn.</p>	Cộng đồng làng Kon Rôn
03	Đập Mùa Xuân (Đập Đăk Uy)	Di tích lịch sử - văn hóa	thôn Thanh Xuân, xã Đăk Ngok, huyện Đăk Hà,	<p>- Đập Mùa Xuân (hay còn gọi là Hồ Đăk Uy) thuộc xã Đăk Uy, huyện Đăk Hà, nay thuộc thôn Thanh Xuân, xã Đăk Ngok, huyện Đăk Hà, được khởi công xây dựng ngày 22/12/1975 do chính những người lính mặt trận Tây Nguyên thiết kế và thi công, nhằm giúp người dân địa phương có nguồn nước tưới, phục vụ sản xuất.</p> <p>- Để xây dựng Đập Mùa Xuân, Quân khu 5 đã tập trung một lực lượng mạnh</p>	UBND huyện Đăk Hà

STT	TÊN DI TÍCH	LOẠI HÌNH DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	TÓM TẮT GIÁ TRỊ LỊCH SỬ CỦA DI TÍCH	CHỦ SỞ HỮU, QUẢN LÝ
				<p>với trang thiết bị hiện đại, đủ sức thi công những công trình thủy lợi lớn nhất Tây Nguyên thời bấy giờ. Công trình được xây dựng trong những ngày gian khổ nhưng hào hùng, để hoàn thành công trình đại thủy nông này, 186 chiến sĩ đã nằm vĩnh viễn lại vì bệnh tật, vì sốt rét rừng, vì bom mìn. Với tổng diện tích mặt nước là 290 ha, Đập Mùa Xuân là nơi cung cấp nguồn nước sinh hoạt và phục vụ tưới tiêu cho 3/4 diện tích đất canh tác của Nhân dân huyện Đăk Hà, là công trình thủy lợi đầu tiên ở Kon Tum được xây dựng sau ngày đất nước thống nhất và cũng là công trình thủy lợi lớn nhất Kon Tum lúc bấy giờ được dựng xây bằng mồ hôi, công sức của "Bộ đội Cụ Hồ" như một món quà tri ân với những người dân đã hết lòng nuôi giấu, chở che bộ đội và góp phần hồi sinh "vùng đất chết" bởi bom đạn chiến tranh.</p> <p>- Hiện trạng di tích: Nằm trải rộng trên địa bàn 02 xã Đăk Ui và Đăk Ngok, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.</p>	
II. HUYỆN SA THẦY (04 di tích)					
01	Căn cứ Mặt Trận B3	Di tích lịch sử cách mạng	Xã Mo Rai, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.	<p>- Căn cứ B3 được gọi là Căn cứ Mặt Trận Tây Nguyên thành lập vào năm 1964 tại xã Mo Rai, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Đơn vị B3 gồm có Trung đoàn BB66, 28, 24; trung đoàn pháo 40 và các đại đội độc lập.</p> <p>- Căn cứ B3 là địa bàn chiến lược quan trọng trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.</p> <p>- Hiện trạng di tích: Nằm cách xa khu dân cư, hệ thống di tích là phế tích.</p>	UBND xã Mo Rai
02	Chứng tích Thảm sát làng Noh	Di tích lịch sử cách mạng	Xã Mo Rai, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	<p>- Vụ ném bom làng Noh vào năm 1968 được xem là vụ thảm sát đẫm máu của chính quyền Sài Gòn đối với dân thường tại làng Noh, H67 nay là làng Noh, xã Mo Rai, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum làm 12 người chết và nhiều người bị thương.</p> <p>- Hiện trạng di tích: Nằm cách xa khu dân cư, hệ thống di tích là phế tích.</p>	UBND xã Mo Rai
03	Khu di tích Ya Bok	Di tích lịch sử cách mạng	tại xã Mô Rai, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.	<p>- “Khu di tích Ya Bok” là nơi diễn ra sự kiện nhân dân Campuchia sang cư trú lánh nạn diệt chủng thời kỳ Pôn Pốt Iêngxari cầm quyền tại xã Mô Rai, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.</p> <p>- Hiện trạng di tích hiện nay nằm trên phần đất canh tác của người dân xã Mo Rai, huyện Sa Thầy.</p>	UBND xã Mo Rai
04	Di chỉ KCH Lung Leng	Di tích khảo cổ học	Xã Sa Bình,	- Di chỉ KCH Lung Leng là một di chỉ khảo cổ học lớn nhất ở khu vực Tây Nguyên. Nằm ở bờ Bắc sông Krong Pô Kô, cách thành phố Kon Tum 15km	UBND xã Sa Bình

STT	TÊN DI TÍCH	LOẠI HÌNH DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	TÓM TẮT GIÁ TRỊ LỊCH SỬ CỦA DI TÍCH	CHỦ SỞ HỮU, QUẢN LÝ
			huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	<p>về phía Tây, cách thị trấn Sa Thầy 12 km về phía Đông Nam và cách nhà máy thủy điện IaLy 10km về phía Đông Bắc. Diện tích di chỉ trên 11.000m², ở cao trình 503 – 509m, thuộc vùng bán ngập lòng hồ thủy điện Ia Ly. Tháng 8 năm 1999, di chỉ khảo được phát hiện và tháng 9 năm 1999 được Viện Khảo cổ học và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch bắt đầu khai quật lần thứ nhất với diện tích 106m².</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tháng 5 năm 2001, Viện khảo cổ học đã đưa 40 cán bộ chuyên môn và trên 600 công nhân tham gia khai quật. Đây được xem là cuộc khai quật có quy mô lớn nhất Việt Nam và khu vực lúc bấy giờ. - Hiện vật tìm thấy ở Lung Leng gồm đồ đá, đồ gốm và kim loại. Về đồ đá có công cụ lao động, đồ trang sức và các loại hình khác nhau. - Lung leng là di chỉ cư trú của cư dân thời tiền sử, chứng cứ là di tích hố chôn cột nhà, các khu bếp lửa cũng như số lớn các di vật khảo cổ. Không chỉ thế, Lung Leng còn là nơi chế tác gai công đồ đá (với số lượng lớn mảnh tước tách ra từ việc để lại lưỡi rìu bôn, cùng hòn ghè, bàn mài, lõi vòng hoan dở...) nơi sản xuất đồ gốm, nơi luyện kim loại và là một khu mộ táng lớn. - Lung leng là di chỉ có quy mô lớn, có tầng văn hóa dày, số lượng di vật phong phú, phản ánh các giai đoạn phát triển cơ bản của lịch sử. Từ thời đại đá cũ đến thời đại đá mới, qua thời đại đồ thau sang thời đại sắt sớm, thậm chí cả vết tích khảo cổ thời kỳ lịch sử. - Qua những di vật, các tầng văn hóa ta thấy di chỉ Khảo cổ học Lung Leng là nơi ghi dấu sự có mặt của loài người cách đây từ 3000 – 6000 ngàn năm cách ngày nay. - Hiện trạng di tích: hiện nay nằm trong diện tích thuộc lòng hồ thủy điện Sê San và Plei Krong thuộc địa bàn xã Sa Bình, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. 	
III. HUYỆN NGỌC HÒI (04 di tích)					
01	Điểm cao 875 – Chiến dịch Đắc Tô 01 (1967)	Di tích lịch sử cách mạng	Xã Sa Long, huyện Ngọc Hòi, tỉnh Kon	- Chiến dịch Đắc Tô diễn ra từ ngày 3 đến 22-11-1967, được phía Mỹ xem là một trong những cuộc đụng độ nghiêm trọng nhất trong cuộc chiến tranh Việt Nam. Về phía Mỹ, đây là chiến dịch mang tên Mác Ác-thơ (MacArthur), với các trận đánh trên các ngọn đồi 1338, 664, 830, 882 (nam và đông nam Đắc Tô)... và nhất là trận đánh tại đồi 875...	UBND xã Sa Long

STT	TÊN DI TÍCH	LOẠI HÌNH DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	TÓM TẮT GIÁ TRỊ LỊCH SỬ CỦA DI TÍCH	CHỦ SỞ HỮU, QUẢN LÝ
			Tum.	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm cao 875 là một điểm cao nằm về phía Đông Nam của huyện Ngọc Hồi, hiện nay thuộc làng Đăk Vang, xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, phía Bắc giáp với Hồ đập thủy lợi Đăk Kan (Đập Bun Ngai), phía Nam giáp với trường tiểu học Nguyễn Huệ, phía Tây và Đông giáp với đất nông nghiệp của dân làng Đăk Vang. - Điểm cao 875 là một địa danh lịch sử gắn liền với nhiều trận chiến ác liệt giữa ta và địch trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Trong các địa danh tại Kon Tum, điểm cao 875 được nói đến nhiều trong các trang tư liệu lịch sử của Việt Nam và nước Mỹ vào tháng 11 năm 1967. Tại đây, vào Tiểu đoàn 2, Lữ đoàn dù 173 và một đại đội của Sư đoàn kỵ binh bay của Mỹ đã giao tranh với Sư đoàn 1 của quân giải phóng. Kết quả ta đã giành chiến thắng lớn tại điểm cao này, quân Mỹ đã thiệt hại nặng nề, có 5.570 tên loại khỏi vòng chiến đấu, bắn rơi và phá hủy 70 máy bay các loại, tiêu diệt gần 2 tiểu đoàn Mỹ và đánh thiệt hại 6 tiểu đoàn (trong đó có 4 tiểu đoàn Mỹ) góp phần hoàn thành nhiệm vụ của Chiến dịch Đăk Tô 01. - Với thắng lợi của chiến dịch Đăk Tô 01 và cùng với các sự kiện trong cả nước, Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương quyết định mở cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân năm 1968. - Hiện trạng di tích hiện nay là phế tích, nằm trên phần đất của người dân xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi. 	
02	Chứng tích thảm sát làng Chênh Chéch	Di tích lịch sử cách mạng	Xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi	<ul style="list-style-type: none"> - Vụ thảm sát làng Chênh Chéch vào năm 1962 là sự kiện đẫm máu mà Chính quyền Sài Gòn đã gây ra đối với người dân làng Chênh Chéch, xã Đăk Xú, H67 (nay là xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum). Vụ thảm sát đã làm 19 người chết. - Hiện trạng di tích hiện là phế tích, nằm trên phần đất canh tác của người dân thuộc xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi. 	UBND xã Đăk Xú
03	Cột mốc 3 biên giới	Di tích lịch sử	Xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	<ul style="list-style-type: none"> - Ngã ba biên giới là biểu tượng của Quốc gia, của Dân tộc; là biểu tượng của tình đoàn kết giữa 3 nước Việt Nam, Lào và Campuchia. Đây cũng là địa danh của nhiều sự kiện lịch sử của vùng đất Kon Tum xưa – là nơi giao thương qua lại của các dân tộc thiểu số tại chỗ của tỉnh Kon Tum với các dân tộc thuộc vùng Hạ Lào và Đông Bắc Campuchia. 	UBND xã Bờ Y

STT	TÊN DI TÍCH	LOẠI HÌNH DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	TÓM TẮT GIÁ TRỊ LỊCH SỬ CỦA DI TÍCH	CHỦ SỞ HỮU, QUẢN LÝ
				- Hiện trạng di tích: Hiện đang còn nguyên trạng.	
04	Đền Tưởng niệm đường Trường Sơn	Di tích lịch sử, cách mạng	Xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	- Đền tưởng niệm các chiến sỹ đường Trường Sơn được Ngân hàng VietinBank tài trợ và xây dựng. - Công trình Đền tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ Trường Sơn được đầu tư xây dựng tại ngã ba biên giới xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, với tổng mức đầu tư 15 tỷ đồng, bao gồm các hạng mục: Nhà tưởng niệm 188m ² , nhà treo chuông 86m ² , đường vào, sân bê tông, tường rào hệ thống điện, lu đồng, chuông đồng và một số hạng mục khác. Qua hơn 3 năm thi công (2015-2017) công trình đã hoàn thành và trở thành điểm đến không thể thiếu của các du khách và thân nhân của những chiến sỹ Trường Sơn năm xưa để tưởng niệm và tri ân. - Hiện trạng di tích: Phòng Lao động Thương binh xã Hội của huyện Ngọc Hồi đang quản lý và sử dụng. Hiện trạng di tích mới được đầu tư xây dựng và còn nguyên vẹn.	Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Ngọc Hồi
IV. HUYỆN IA H'DRAI (01 di tích)					
01	Hệ thống đường Trường Sơn	Di tích lịch sử cách mạng	Xã Ia Toi, Ia Dom, Ia Đal, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.	Sau chiến dịch Xuân hè năm 1972 giành thắng lợi, Đăk Tô – Tân Cảnh được giải phóng. Bộ tư lệnh tiền phương 470 đóng trên địa bàn xã Mo Ray, huyện Sa Thầy đã triển khai việc làm tiếp đường Đông Trường Sơn nối từ Ngã Ba Biên giới Việt Nam-Lào, hình thành con đường 128 nối từ Kon Tum xuống Gia Lai qua địa phận huyện Ia Hrai ngày nay. Hiện trạng di tích: Hiện nay di tích nằm trải dài trên địa bàn các xã Ia Toi, Ia Dom, Ia Đal, huyện Ia H'Drai.	UBND huyện Ia Hrai
V. HUYỆN TU MƠ RÔNG (03 di tích)					
01	Căn cứ kháng chiến Đăk Xao	Di tích lịch sử cách mạng	Xã Đăk Sao, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum.	- Căn cứ kháng chiến Đăk Xao được hình thành từ năm 1954. Nơi đây được xem là căn cứ cách mạng trong suốt cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Xã Đăk Xao nằm cách trung tâm huyện lỵ Đăk Tô 40km về phía bắc. Xã nằm ở vị trí trung tâm thuộc khu I của Kon Tum. Năm 1960, chi bộ đầu tiên của xã được thành lập với 7 đơn vị, lực lượng du kích xã thời kỳ này đã phát triển lên 70 người. - Trải qua 21 năm kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, nhân dân và lực lượng vũ trang xã đã trực tiếp tham gia chiến đấu 155 trận lớn nhỏ. Tiêu diệt và bắt	UBND xã Đăk Sao

STT	TÊN DI TÍCH	LOẠI HÌNH DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	TÓM TẮT GIÁ TRỊ LỊCH SỬ CỦA DI TÍCH	CHỦ SỞ HỮU, QUẢN LÝ
				<p>sống 46 tên Mỹ, hàng trăm ngụy quân, ngụy quyền; bắn rơi 4 máy bay và thu 116 khẩu súng các loại,.. Xã đã huy động hàng vạn ngày công mở đường chiến lược vận chuyển quân, vũ khí, lương thực cho bộ đội ta. Nhân dân đã đóng góp cho cách mạng 1.342 tấn lương thực, 51 con trâu, bò, 150 con heo và nhiều tấn thực phẩm khác.</p> <p>- Toàn xã có 676 người tham gia cách mạng, 350 nhập ngũ, 305 người vào dân quân du kích xã... Quân và dân xã Đăk Xao đã được Nhà nước tặng thưởng: 1 Huân chương Thành đồng, 3 Huân chương Quân công, 2 Huân chương Giải phóng, 3 Huy chương Giải phóng, 7 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và 1 Bằng khen của Quân khu 5.</p> <p>- Ngày 22 tháng 8 năm 1998, nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân xã Đăk Xao được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.</p> <p>- Hiện trạng di tích: Di tích nằm trải rộng trên địa bàn xã Đăk Xao, các điểm di tích đã trở thành phế tích, chỉ còn lại địa điểm diễn ra sự kiện.</p>	
02	Núi Ngok Ang (Eng)	Di tích lịch sử và Danh thắng	Làng Mô Gia, xã Ngok Lây, huyện Tu Mơ rông, tỉnh Kon Tum.	<p>- Núi Ngok Ang thường được gọi là núi Ngok Linh có độ cao 2.598m so với mặt nước biển. Đây là ngọn núi được ví như móc nhà của miền nam. Dưới chân núi này, người Xơ Đăng đã định cư, tồn tại từ rất lâu đời. Đây là ngọn núi thiên được người Xơ Đăng tôn thờ từ bao đời nay, nhiều câu chuyện và truyền thuyết của người Xơ Đăng cho đến nay vẫn còn lưu trữ.</p> <p>- Năm 1960, tại địa điểm này, Ban cán sự Đảng tỉnh Kon Tum tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ nhất vào ngày 9/6/1960.</p> <p>- Hiện trạng di tích: Nằm trên phần đất của xã Ngok Lây, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum.</p>	UBND huyện Tu Mơ Rông
03	Núi Ngok Pâng	Di tích lịch sử và Danh thắng	Xã Đăk Na và xã Măng Ri, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum	<p>- Núi Ngok Pâng có độ cao 2.251m nằm về phía Bắc tỉnh Kon Tum, trên địa bàn 02 xã Măng Ri và Đăk Na thuộc huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum. Nơi đây, người dân Xơ Đăng còn lưu giữ một truyền thuyết về “Người đàn bà và con chó” khi nói về nguồn gốc tộc người Xơ Đăng ở vùng Măng Ri, Đăk Na ngày nay.</p> <p>- Núi Ngok Pâng nằm trong hệ thống của dãy Trường Sơn Đông kéo dài từ Đông sang Tây giáp với Lào. Ở đó, hệ động thực vật rất quý hiếm và đặc biệt là Sâm Ngok Linh.</p>	UBND huyện Tu Mơ Rông

STT	TÊN DI TÍCH	LOẠI HÌNH DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	TÓM TẮT GIÁ TRỊ LỊCH SỬ CỦA DI TÍCH	CHỦ SỞ HỮU, QUẢN LÝ
				<p>- Trong công cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, nơi đây là chỗ dựa và là nơi đứng chân, trú ẩn của những người cách mạng nằm vùng hoạt động cách mạng và xây dựng lực lượng vũ trang, phát triển phong trào.</p> <p>- Hiện trạng di tích: Thuộc phần đất nằm trên địa bàn xã Đăk Na và xã Măng Ri, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum.</p>	
VI. HUYỆN ĐĂK GLEI (05 di tích)					
01	Căn cứ Mường Hoong – Ngok Linh	Di tích lịch sử cách mạng	Xã Mường Hoang, Ngok Linh, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum.	<p>- Căn cứ Mường Hoong, Ngok Linh là địa bàn chiến lược trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ cứu nước. Nơi đây đã hình thành các lực lượng vũ trang đầu tiên của tỉnh Kon Tum và là nơi đứng chân của Tỉnh ủy Kon Tum trong thời gian dài từ năm 1954-1975.</p> <p>- Hiện trạng di tích: nằm xã khu dân cư thuộc phần đất canh tác của người dân xã Ngok Linh và Mường Hoong, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum.</p>	UBND Xã Mường Hoong
02	Quần thể Núi Peng Hiu, Peng Ôi (Núi Cơm)	Di tích lịch sử và danh thắng	Xã Đăk Blô, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	<p>- Quần thể di tích danh thắng Peng Ôi và Peng Hiu là địa danh được tộc người Giẻ - Triêng vùng phía Bắc của huyện Đăk Glei kể về câu chuyện huyền thoại về “Núi cơm”. Đây là nơi được mệnh danh là núi công trời. Nơi có nhiều động thực vật quý hiếm như Sơn Dương, Khi, gấu... và các loại dược liệu quý.</p> <p>- Trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, đây là căn cứ địa của cách mạng Kon Tum nói chung và của huyện Đăk Glei nói riêng. Nơi diễn ra cuộc đồng khởi của dân tộc Giẻ - Triêng vào năm 1960, mà nổi bật là trận đánh Tà Pốt và đồn Đăk Pung.</p> <p>- Hiện trạng di tích vẫn còn nguyên vẹn, nằm trên phần đất của người dân thuộc xã Đăk Blô, huyện Đăk Glei.</p>	UBND xã Đăk Blô
03	Căn cứ Ôp Pờ kân	Di tích lịch sử cách mạng	Xã Đăk Long, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum.	<p>- Ôp Pờ Kân là địa danh căn cứ cách mạng của cơ quan Huyện ủy H40 trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước từ năm 1954-1975.</p> <p>- Nơi đây, Ban cán sự Huyện 40 đã chỉ đạo quân và dân trên địa bàn huyện xây dựng lực lượng, phát triển phong trào trên các mặt của đời sống xã hội trong việc đấu tranh giành độc lập cho dân tộc huyện nhà đến ngày toàn thắng 15/6/1974.</p> <p>- Hiện trạng di tích nằm cách UBND xã Đăk Long khoảng 03 km về phía Tây Bắc, thuộc đất canh tác của người dân xã Đăk Long.</p>	UBND xã Đăk Long

STT	TÊN DI TÍCH	LOẠI HÌNH DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	TÓM TẮT GIÁ TRỊ LỊCH SỬ CỦA DI TÍCH	CHỦ SỞ HỮU, QUẢN LÝ
04	Phế tích Nền nhà	Di tích lịch sử cách mạng	Xã Đăk Choong, huyện Đăk Gleï, tỉnh Kon Tum	<ul style="list-style-type: none"> - Phế tích Nền nhà nằm trong khuôn viên đầu tư tôn tạo Nhà Ngục Kon Tum cụ thể là khu vực cụm tượng “cảnh làm đường 14 của tù chính trị phạm”. Theo lời kể của một số nhân chứng ở làng Đăk Glây, xã Đăk Choong, huyện Đăk Gleï, đây là vị trí đồn Đăk Glây được xây dựng khoảng năm 1932. Ông đồn trưởng là Bê Li Ô, người Pháp đóng giữ tại đây. - Phía trước đồn hiện còn 3 cây me tây là dấu tích còn sót tại của vị trí này. - Hiện trạng di tích: Hiện nay thuộc khu vực di tích Ngục Đăk Gleï đang được triển khai dự án tu bổ, tôn tạo di tích do phòng Văn hóa, Thông tin huyện Đăk Gleï quản lý, sử dụng. 	Phòng Văn hóa, Thông tin huyện Đăk Gleï
05	Cung đường 14 (Đăk Pao – Đăk Pét)	Di tích lịch sử cách mạng	Xã Đăk An, huyện Ngọc Hồi, – thị trấn Đăk Pek, huyện Đăk Gleï, tỉnh Kon Tum	<ul style="list-style-type: none"> - Đường 14 xưa kia được Pháp xây dựng nối liền với các tỉnh miền Trung với Tây Nguyên và Đông Nam Bộ. - Năm 1930, chính quyền thực dân Pháp đã đưa những tù chính trị phạm lên Kon Tum và bắt đi làm đường 14 đoạn từ Đăk Pao, Đăk Tao đến Đăk Pét (Ngày nay là địa bàn của 02 huyện Ngọc Hồi và Đăk Gleï). - Tính từ năm 1930-1934 số lượng tù chính trị đưa lên làm đường khoảng năm 500 người. Chỉ trong 6 tháng mùa khô từ tháng 12 năm 1930 đến tháng 6 năm 1931, đã có gần 100 người tù làm đường phải bỏ mạng trên công trường 14 do đánh đập, tra tấn, hành hạ của chính quyền thực dân trong quá trình khổ sai cộng với sự khắc nghiệt của rừng thiên “nơi mệnh danh là rừng thiên nước độc” đã giết chết những người tù chính trị đã được Lê Văn Hiến – người tù chính trị lấy giờ đã viết lại trong thiên phóng sự “Nhà Ngục Kon Tum” xuất bản năm 1937. - Hiện trạng di tích nằm các xa khu dân cư, đã trở thành phế tích, trải dài trên nhiều địa bàn của xã Đăk Môn, Đăk Rong, thị trấn Đăk Pét thuộc huyện Đăk Gleï và xã Đăk An thuộc huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. 	UBND xã Đăk An, Ngọc Hồi và UBND xã Đăk Môn, Đăk Rong, huyện Đăk Gleï
VII. HUYỆN ĐĂK TÔ (01 di tích)					
01	Trại giam Đăk Tô (Cảng An trí Đăk Tô)	Di tích lịch sử cách mạng	Xã Kon Đào, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum	<ul style="list-style-type: none"> - Đồn Đăk Tô nằm trên một triền đồi khá rộng, ngay trên đường 14, cách suối nước nóng khoảng 2km về phía đông bắc và cách suối nước Búi 200m, cách thị trấn Đăk Tô 6km về phía nam. Hiện nay, toàn bộ vị trí khu di tích này nằm trên vị trí đất trụ sở UBND xã Kon Đào. - Vào năm 1920 thực dân Pháp cho xây dựng Đồn Đăk Tô do ông Buiron lập sáng lập và bên cạnh đó chúng cũng tiến hành xây dựng nhà Giam để giam 	UBND xã Kon Đào

STT	TÊN DI TÍCH	LOẠI HÌNH DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	TÓM TẮT GIÁ TRỊ LỊCH SỬ CỦA DI TÍCH	CHỦ SỞ HỮU, QUẢN LÝ
				giữ những người chống đối thực thi những chính sách của chúng trên địa bàn này. - Nơi đây đã giam cầm nhiều người tù chính trị phạm, số lượng tù có khi lên đến gần 100 người. Trong số đó có các đồng chí Huỳnh Ngọc Huệ, Nguyễn Duy Trinh, Chu Huy Mân, Hà Thế Hạnh, Hoàng Anh... - Hiện trạng di tích nằm ngay trên diện tích của trụ sở UBND huyện Kon Đào và đất canh tác của người dân xã Kon Đào, huyện Đăk Tô.	
VIII. HUYỆN KON RẪY					
01	Không				
IX. HUYỆN KON PLÔNG (02 di tích)					
01	Căn cứ Tỉnh ủy Kon Tum (1954-1960)	Di tích lịch sử cách mạng	Xã Ngok Tem, huyện Kon Plong, tỉnh Kon Tum.	- Căn cứ Tỉnh ủy Kon Tum đóng tại xã Ngok Tem, huyện Kon Plong, tỉnh Kon Tum từ năm 1954-1960. Tại đây, Ban cán sự Tỉnh đã tổ chức phong trào, xây dựng lực lượng hình thành khu căn cứ liên hoàn giữa đồng bằng và miền núi, giữa Khu Ủy 5 với tỉnh Kon Tum và 2 tỉnh Quảng Ngãi, Quảng Nam và Bình Định. - Hiện trạng di tích nằm cách xa khu dân cư, đường đi lại khó khăn và chỉ còn là phế tích.	UBND xã Ngok Tem
02	Địa điểm Đại Hội các dân tộc tỉnh Kon Tum năm 1961	Di tích lịch sử cách mạng	Tại Điek Tà Âu (làng Măng Phăng), xã Ngok Tem, huyện Kon Plong, tỉnh Kon Tum.	- Đây là vùng căn cứ cách mạng của Tỉnh Kon Tum được hình thành từ những năm 1950, nối với căn cứ cách mạng của địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Vào ngày 03-01-1961 tại Măng Păng nằm trên địa bàn của làng Đăk Pét, xã Măng Păng (Rơ Manh). Đại hội có mặt hơn 300 đại biểu của các dân tộc, các tầng lớp nhân dân về dự và đại diện cho những người kháng chiến chống Pháp. Đại hội đã bầu ông A Chương (dân tộc Xơ Đăng) làm Chủ tịch Ủy ban phong trào dân tộc tự trị tỉnh Kon Tum. Sự kiện này có ý nghĩa thắng lợi to lớn trong định hướng đúng đắn của Đảng, phát huy vai trò thống nhất các dân tộc trong tỉnh trước những âm mưu gây chia rẽ đại đoàn kết dân tộc. - Hiện trạng di tích nằm cách xa khu dân cư, đường đi lại khó khăn và chỉ còn là phế tích.	UBND xã Ngok Tem
X. THÀNH PHỐ KON TUM (08 di tích)					
01	Nhà thờ Tân Hương	Di tích lịch sử văn hóa	Đường Nguyễn	- Nhà thờ Tân Hương tọa lạc tại số 92 đường Nguyễn Huệ, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum. Nhà thờ được xây dựng khởi sự vào năm 1853	Tòa giám mục Kon

STT	TÊN DI TÍCH	LOẠI HÌNH DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	TÓM TẮT GIÁ TRỊ LỊCH SỬ CỦA DI TÍCH	CHỦ SỞ HỮU, QUẢN LÝ
			Huệ, P. Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.	<p>bởi Cha Nguyễn Do, tên đạo là Phanxicô Xavie Nguyễn Do. Ban đầu, ngôi thánh đường được làm bằng tranh tre, nứa lá, theo kiểu kiến trúc nhà sàn của dân tộc Ba Na tại đây.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm 1858, do sự cố hỏa hoạn đã thiêu hủy toàn bộ ngôi thánh đường. Đến năm 1860, Cha Do cùng với số giáo dân tại làng Plei Rơ Hai đã xây dựng lại trên nền cũ ngày xưa. - Sau chín năm, cha Do đã cho thiết kế lại ngôi thánh đường to lớn và kiên cố hơn, với nhiều hàng cột gỗ quý tạo sự vững chắc cho nhà thờ cho đến năm 1871 thì hoàn thành. - Năm 1906, Cha Demure (cô Ngự) được phân công phụ trách giáo phận và nhà Thờ Tân Hương. Ông đã đốc công trùng tu ngôi thánh đường này một lần nữa theo kiến trúc Đông Tây cộng với sắc thái bản địa Kon Tum tạo thành một ngôi thánh đường như ngày hôm nay. - Tổng thể kiến trúc ngôi nhà thờ theo kiểu Gô tích, hình chữ U, gồm có 3 gian, hai mái, mái lợp ngói vẩy (nay thay đổi lợp tôn). Sàn được làm bằng ván gỗ, cách mặt đất 90cm. Mặt tiền nhà thờ có 3 cửa chính, các khung cửa được trang trí hoa văn, họa tiết rất đẹp. - Tháp chuông nhà thờ cao 20m được xây dựng vào năm 1926. - Đây được xem là một công trình kiến trúc nghệ thuật độc đáo của tỉnh Kon Tum được tồn tại đến nay. - Hiện trạng di tích vẫn được giữ nguyên vẹn và được bảo quản tốt. 	Tum
02	Nhà thờ Chánh tòa Kon Tum	Di tích kiến trúc nghệ thuật	Đường Nguyễn Huệ, P. Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thờ chánh tòa Kon Tum (hay Nhà thờ gỗ) là một nhà thờ Công giáo nằm tại số 13 đường Nguyễn Huệ, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum - Theo tư liệu lịch sử, vào những năm giữa thế kỉ 19, nhiều đoàn truyền giáo lần lượt lên vùng đất của người Ba Na ở dọc sông Bla để truyền đạo mà người ta thường gọi là “Xứ Rơ Ngao”. Khi số lượng tín đồ cần đông, nhu cầu xây cất nhà thờ để phục vụ truyền đạo và hành lễ theo kiểu của người Ba Na ở đây. Vào năm 1913, Linh mục Giuse Decrouille được giao cai quản xứ đạo Kon Tum, ông đã quyết định xây dựng ngôi nhà thờ lớn với vật liệu chủ yếu là gỗ cà chít. Công việc xây dựng nhà thờ gỗ Kon Tum bắt đầu từ năm 1913 và kéo dài đến năm 1918 mới hoàn tất. Nhà thờ gỗ Kon Tum được làm 	Tòa giám mục Kon Tum

STT	TÊN DI TÍCH	LOẠI HÌNH DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	TÓM TẮT GIÁ TRỊ LỊCH SỬ CỦA DI TÍCH	CHỦ SỞ HỮU, QUẢN LÝ
				<p>bằng gỗ cà chít (sến đỏ) (trần và tường được xây bằng đất trộn rom) thiết kế theo kiến trúc Roman, phối hợp với kiến trúc nhà sàn của người Ba Na từ những đường nét họa tiết đến những điểm nhấn trên chất liệu nên đậm sắc thái văn hóa, tín ngưỡng của người Tây Nguyên. Nhà thờ là một công trình khép kín gồm: giáo đường, nhà tiếp khách, nhà trưng bày các sản phẩm dân tộc và tôn giáo, nhà rông. Ngoài ra còn có cô nhi viện, cơ sở may, dệt thổ cẩm, cơ sở mộc.</p> <p>- Nhà thờ được xây dựng bởi những người thợ mộc lành nghề đến từ Bình Định và Quảng Ngãi. Vật liệu chiếm số lượng nhiều nhất là gỗ cà chít. Trần và tường được xây bằng đất trộn rom theo kiểu nhà truyền thống của người miền Trung Việt Nam. Trên tường rom là những bức tranh kính màu rực rỡ về Chúa, Đức Mẹ.</p> <p>- Khu hoa viên của nhà thờ có bức tượng Đức Mẹ hai tay nâng bế Chúa Hài Đồng được làm từ một thân gỗ nguyên sơ, tạc theo phong cách mộc mạc của các dân tộc Tây Nguyên. Ngoài ra, thánh giá và các tượng trang trí bên ngoài lẫn bên trong nhà thờ như các con chiên, tượng thánh được làm bằng gốc rễ cây rừng cang làm không gian mang đậm màu sắc Tây Nguyên. Đây được xem là công trình kiến trúc nghệ thuật tôn giáo đặc sắc không những của Kon Tum mà của cả Tây Nguyên.</p> <p>- Hiện trạng di tích vẫn được giữ nguyên vẹn và được bảo quản tốt.</p>	
03	Chủng viện Thừa sai Kon Tum	Di tích kiến trúc nghệ thuật	Đường Trần Hưng Đạo, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	<p>- Tòa Giám mục Kon Tum có tên gọi đầy đủ là Chủng viện thừa sai Kon Tum. Đây là cơ sở Công giáo lớn nhất khu vực Tây Nguyên Việt Nam. Tòa Giám mục Kon Tum có địa chỉ tại số 146 đường Trần Hưng Đạo, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum. Tòa Giám mục Kon Tum quản lý giáo phận Kon Tum bao gồm cả hai tỉnh Kon Tum và Gia Lai.</p> <p>- Chủng viện được thiết kế bởi vị Giám mục người Pháp tiên khởi của Giáo phận Kon Tum, Đức Cha Martial Jannin Phước. Tòa Giám mục là một công trình kiến trúc độc đáo, theo kiểu phương Tây kết hợp với lối kiến trúc dân tộc bản địa truyền thống của các dân tộc Tây Nguyên, được xây dựng vào năm 1935 - 1938. Công trình trải dài 100m, có ba tầng. Trong đó tầng trệt được xây bằng gạch và bê tông, còn hai tầng lầu trên là hệ kết cấu khung gỗ, mái nhà lợp ngói. Bao quanh công trình là khuôn viên rộng với nhiều cây</p>	Tòa giám mục Kon Tum

STT	TÊN DI TÍCH	LOẠI HÌNH DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	TÓM TẮT GIÁ TRỊ LỊCH SỬ CỦA DI TÍCH	CHỦ SỞ HỮU, QUẢN LÝ
				<p>côi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bên cạnh vẻ đẹp tuyệt vời của kiến trúc, Toà Giám mục Kon Tum còn đầy lôi cuốn bởi không gian độc đáo ở phòng truyền thống. Từ sảnh lầu 1 chính giữa toà nhà có cầu thang gỗ dẫn lối lên không gian này ở lầu 2. - Đây được coi là một bảo tàng nhỏ, trưng bày lịch sử truyền giáo tới giáo phận Kon Tum và Tây Nguyên từ thế kỷ 19; đồng thời cũng trưng bày những hiện vật là vật dụng sinh hoạt, nông cụ, nhạc cụ, tác phẩm điêu khắc, sản vật văn hóa - đời sống của các dân tộc bản địa đang sinh sống trên địa bàn Kon Tum. Các hiện vật, bản đồ trưng bày trong phòng truyền thống đều rất giá trị, có tính nghệ thuật cao. Các hình tượng khái quát và các hiện vật thực của văn hoá Kon Tum và Tây Nguyên được tái hiện đầy sinh động. Du khách có thể thấy những vật dụng gắn liền với đời sống sinh hoạt, văn hóa của đồng bào các dân tộc ở Kon Tum. Đó là những bộ chiêng, ché, trống, đàn; các bộ đồ thờ cúng, đồ gốm hay những dụng cụ đi nương, rẫy, săn bắt, hái lượm... Bên cạnh những hiện vật là những thuyết minh bằng tiếng bản địa. - Trong không gian này, du khách có thể cảm nhận được những giá trị văn hoá của Tây Nguyên qua các hiện vật trưng bày có tuổi đời hàng trăm năm. Tất cả được bài trí mộc mạc, giản dị như một tinh thần của Tây Nguyên. - Bộ sưu tập những bức tượng gỗ là điểm thú vị và lôi cuốn. Những tác phẩm nghệ thuật dân gian này rất đơn giản song lại toát lên sự sinh động lạ kỳ. Và đó là đặc trưng của điêu khắc Tây Nguyên. Có thể thấy những hình ảnh thật gần gũi như giã gạo, đâm trâu, chơi đàn, uống rượu cần... - Hiện trạng di tích vẫn được giữ nguyên vẹn và được bảo quản tốt. 	
04	Am Bà (Điện Thánh Mẫu)	Di tích lịch sử văn hóa	Đường Nguyễn Đình Chiểu, P.Quyết Thắng, thành phố Kon Tum,	<ul style="list-style-type: none"> - Điện Thánh Mẫu là một công trình kiến trúc tín ngưỡng tôn giáo được lưu dân người Kinh lập nên vào buổi đầu của thế kỷ XX ở Kon Tum. Đây là nơi đánh dấu sự ra đời, hình thành và phát triển của làng Lương Khế xưa kia và thành phố Kon Tum ngày nay. - Trải qua nhiều lần trùng tu xây dựng, Điện Thánh Mẫu vẫn còn giữ nguyên các giá trị lịch sử, văn hóa. Tổng thể kiến trúc được xây dựng khoảng 200m2 bao gồm có 5 hạng mục công trình chính như: Cổng tam quan, tiền sảnh, chánh điện, gian thờ vong và sân vườn. Trong gian chánh điện được chia 	Ban trị sự Điện Thánh Mẫu

STT	TÊN DI TÍCH	LOẠI HÌNH DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	TÓM TẮT GIÁ TRỊ LỊCH SỬ CỦA DI TÍCH	CHỦ SỞ HỮU, QUẢN LÝ
			tỉnh Kon Tum.	<p>thành 3 hệ thống bàn thờ chính, nhìn từ ngoài vào trong ở giữa thờ Tam Tòa Thánh Mẫu. Ba hệ thống bàn thờ này được ngăn cách bởi hai hàng cột, mỗi hàng gồm có 3 trụ cột, hai trụ phía trước bằng gỗ, cột ở chính giữa thì được đúc bằng bê tông cốt thép, trên thân cột được đắp nổi hình rồng, đầu rồng uốn lượn bay lên trời. Hai bên gian thờ mẫu là thờ các chư vị thần linh (đông phối, Tây Phối), thờ các bậc Tiên Hiền khai khẩn, hậu hiền khai cơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên hệ thống kiến trúc mái được thiết kế theo kiểu “cổ lầu” hai tầng mái. Trên các đầu đao của góc mái được trang trí hình tượng “Rắn hóa rồng” uốn lượn. - Dưới gốc đa cổ thụ là Miếu thờ Thần được xây dựng lại bằng gạch, xi măng, cao 1,65m, dài 88cm, rộng 1m. Miếu thờ thân quay mặt về phía Tây, bên trong viết chữ “Thần”, hai bên ghi “Son thần linh hiền, Phò trợ cư dân”. Các di vật, cổ vật được trưng thờ tại Điện Thánh Mẫu ta thấy như sắc phong, Hoành phi, Liễn đối, lư hương, tượng thờ ... được lưu giữ cho đến ngày đã để lại cho ta một hệ thống di sản Hán nôm khá phong phú và đa dạng. Đây là một trong những cứ liệu lịch sử quan trọng trong việc nghiên cứu dư địa chí Kon Tum trong giai đoạn đầu của thế kỷ XX. - Qua các bài trí tượng thờ trong chánh điện có thể thấy được sự giao thoa văn hóa giữa tín ngưỡng thờ Mẫu, tín ngưỡng vạn vật hữu linh, được phối thờ theo tín ngưỡng của người Việt xưa đã tạo nên nét độc đáo và rất riêng đối với di tích Điện Thánh Mẫu ở Kon Tum nói riêng và Tây Nguyên nói chung. - Hàng năm, Điện Thánh Mẫu thường xuyên tổ chức các lễ cúng Thượng Ngươn, cầu an đầu năm, cúng sao giải hạn vào rằm tháng Giêng và đặc biệt là lễ vía Mẫu vào rằm tháng 10 để cầu phúc cho “Quốc thái dân an”, thập phương bá tánh làm ăn ngày càng thịnh vượng, phát triển. Theo như ông Trần Văn Hùng kể lại: Cách đây 10 năm về trước, cứ vào dịp rằm tháng 2 hàng năm Điện Thánh Mẫu còn tổ chức lễ trước “Sắc thần” của làng Lương Khê và “Sắc Bà” ở Điện Thánh Mẫu về Đình Lương Khê làm lễ Tế Xuân. - Trải qua gần 100 năm tồn tại, Điện Thánh Mẫu vẫn còn nguyên giá trị lịch sử, với nhiều yếu tố văn hóa được bảo lưu, đan xen trong xu thế phát triển của xã hội. Hệ thống tượng thờ có phần thay đổi, nhu cầu tâm linh ngày càng 	

STT	TÊN DI TÍCH	LOẠI HÌNH DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	TÓM TẮT GIÁ TRỊ LỊCH SỬ CỦA DI TÍCH	CHỦ SỞ HỮU, QUẢN LÝ
				cao, xu hướng thờ Phật trong chánh điện như các tượng thờ Bồ tát Mục Kiền Liên, Địa Tạng Vương Bồ Tát được phụng thờ. Từ đó, đã tạo nên sự đa dạng sắc thái văn hóa tín ngưỡng tôn giáo và làm phong phú thêm di sản văn hóa của cộng đồng cư dân trên mảnh đất Kon Tum. - Hiện trạng di tích vẫn được giữ nguyên vẹn và được bảo quản tốt.	
05	Đình Lương Khé	Di tích lịch sử văn hóa	Đường Trần Phú, P.Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.	<p>- Khoảng năm 1911, ông Đặng Ngại - một người dân Bình Định lên buôn bán ở Kon Tum. Sau thời gian làm ăn, ông thấy rằng nơi đây núi rừng hoang vu rất nhiều lâm thổ sản, đất đai lại màu mỡ chưa được ai khai thác nhiều. Khi quay về quê, ông đã kêu gọi một số gia đình lên Kon Tum khai hoang lập nghiệp. Lúc đầu, số người từ Bình Định lên Kon Tum chỉ hơn 10 gia đình như ông Đặng Ngại, Nguyễn Hy, Thái Đặng, Huỳnh Thừa, Võ Thủy, Thái Nam, Trần Văn Hoá, Trần Ô, Ngô Đình Quang, Huỳnh Kiến(4). Những gia đình này cùng nhau bỏ tiền bạc thuê mướn nhân công, bắt đầu khai khẩn. Địa điểm đánh dấu cho những nhất rìu, đốn những gốc cây cổ thụ đầu tiên để khai sơn làng Lương Khé là tại Điện Thánh Mẫu (nay ở góc đường Hoàng Văn Thụ - Nguyễn Đình Chiểu). Trong quá trình khai hoang, mở mang đất đai, địa giới của làng được mở rộng, phía Bắc giáp nghĩa địa (đường Phan Chu Trinh ngày nay), phía Nam giáp làng Tân Hương, phía Tây giáp làng Trung Lương, phía Đông giáp làng Phường Nghĩa (5).</p> <p>- Trong những buổi đầu khai sơn lập địa, dân làng phải chịu bao cơ cực trước cảnh hoang vu, khí hậu khắc nghiệt, sơn lam chướng khí, sốt rét, bệnh tật, thú dữ, rắn rết, đêm đêm cọp đến tận nhà bắt người. Trước những thách thức cam go đó, dân làng Lương Khé đã đứng ra lập 1 ngôi đình để thờ Thần hoàng bản xứ, với mong muốn thần linh phù hộ cho dân làng Lương Khé được an cư, lạc nghiệp.</p> <p>- Khoảng năm 1913 ngôi đình được dựng lên, kiến trúc ban đầu rất đơn sơ với kết cấu nhà bằng gỗ, mái tranh, vách nứa, nền đất, mặt đình quay về hướng Nam, nằm ngay trung tâm của làng.</p> <p>- Đến năm 1925, ngôi đình được trùng tu lần thứ nhất, mái đình thay bằng ngói vẩy, khung gỗ, tường gạch vôi vữa. Trên đầu nóc mái đắp nổi "Lương long châu nguyệt", trên các hàng cột ở tiền sảnh có khắc hình rồng uốn lượn, có Hương án, Hoành phi, câu đối được đặt trang trọng ở nơi Chánh điện thờ</p>	Ban Trị sự Đình Lương Khé

STT	TÊN DI TÍCH	LOẠI HÌNH DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	TÓM TẮT GIÁ TRỊ LỊCH SỬ CỦA DI TÍCH	CHỦ SỞ HỮU, QUẢN LÝ
				<p>thần. Sau khi ngôi đình được hoàn tất, triều đình nhà Nguyễn ban sắc và phong cho vị thần hoàng làng Lương Khế là Đôn Ngưng Dực Bảo Trung Hưng Tôn Thần(7) vào ngày 26 tháng 6 năm Khải Định thứ 10 (năm 1925). Theo sắc này, dân làng Lương Khế chiếu theo đó mà phụng sự thần hoàng để hộ quốc tỵ dân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm 1964, cùng với xu hướng phát triển của thị xã Kon Tum mà đặt biệt là con đường Phan Thanh Giảng (nay là đường Trần Phú) được mở rộng, nằm ở phía sau lưng đình. Vì vậy, ngôi đình không còn phù hợp với vị trí ban đầu, nên ngôi đình được xây dựng mới trên nền cũ nhưng mặt đình đình quay mặt về phía Tây (theo hướng của đường). Người thiết kế ngôi đình này là ông Nguyễn Đình Bảo, ông Phạm Văn Lưu là người đốc công và quyên góp tiền của để xây dựng. - Nhìn tổng thể kiến trúc theo kiểu chữ Môn " 門 " gồm có Chánh điện, nhà Tiền hiên và Cô hồn, trước mặt đình là Bức bình phong án ngữ, có nắp nổi cuốn sách và bút thư. - Chánh điện là một ngôi nhà 3 gian 2 chái, cổ lâu, gian chính giữa rộng hơn 2 gian 2 bên. Cấu trúc đình theo kiểu chông diên 2 tầng mái, mái đình lợp ngói vẩy, trên bờ nóc ở chính giữa gắn hình " Lưỡng long châu nguyệt". Bốn đầu đao tầng mái trên và 4 đầu đao mái dưới thể hiện dây cuốn. - Trong chánh điện, bàn thờ Thần đặt trung tâm, 2 bên tả hữu thờ Tiền hiên khai nhận, Hậu hiên khai cơ. Trên 4 trụ cột, treo 4 câu liễn đối được sơn son thếp vàng do bà con trong làng phụng cúng. Trên các mảng tường trong chánh điện treo các bản tự, khắc tên những người có công đóng góp để kiến tạo đình. - Tại dãy nhà hướng Nam, thờ các vị Tiền hiên có công khai phá xây dựng làng. Dãy nhà hướng Bắc là nơi dân làng hội họp trong các ngày lễ. - Hàng năm, cứ vào dịp lễ hội Tế Xuân (14-15/2A1) và Tế Thu (14-15/8 âm lịch) trong làng thường tổ chức lễ tế Cô hồn, tế Thần, tế Tiền hiên và hội làng. Thành viên trong ban tế lễ gồm có Chánh lễ, Phụ tế, Xướng viên, Văn tế; có Đại cổ và tiểu cổ là những người phụ trách Chiêng, Trống, ban nhạc. Trong ban tế lễ, các vị chức sắc này mặc áo thụng xanh, đầu đội khăn xếp, có học trò "Gia lễ" làm phụ tế. Lễ vật dâng trên điện thờ phải có mâm cao, 	

STT	TÊN DI TÍCH	LOẠI HÌNH DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	TÓM TẮT GIÁ TRỊ LỊCH SỬ CỦA DI TÍCH	CHỦ SỞ HỮU, QUẢN LÝ
				<p>cổ đây, đầu bò hoặc đầu heo luộc chín. Thường vào tế lễ và hội làng, dân làng có khi làm thịt 1 con bò và vài ba con heo.</p> <p>- Trước thủ tục tế lễ trời đất, Ban tế lễ và dân làng Lương Khê tổ chức trước sắc Thần tại Điện Thánh Mẫu (nơi thờ mẫu Ngũ Hành Tiên Nương), dẫn đầu là đội khèn, trống "bát âm" tiếp theo là ban tế lễ bận lễ phục có Long Đình đi trước để rước sắc thần của vua Khải Định về Đình làng.</p> <p>- Sau buổi tế lễ, dân làng mới tập trung vào ăn uống và bàn việc chung của làng, qua đó kể cho con cháu nghe về những người đã có công tạo dựng làng và dạy bảo con cháu mọi điều về cuộc sống. Đến tối, làng bắt đầu khai hội, có năm thuê cả đoàn hát Bộ (hát bội), từ Bình Định lên, hát liên tục cả tuần lễ ở sân đình cho dân làng xem. Kết thúc lễ hội, ban tế lễ lại đưa sắc thần về lưu giữ tại Điện thánh mẫu.</p> <p>- Cho đến nay, có thể nói Đình làng Lương Khê đã được 100 năm tuổi, trải qua bao biến cố trầm trầm của lịch sử nhưng ngôi đình vẫn được bà con nơi đây trân trọng bảo tồn và phụng sự. Đây được xem là một di tích còn lưu giữ nhiều giá trị lịch sử, văn hóa cũng như ghi dấu một trong những địa điểm đầu tiên của lưu dân người Kinh lên lập nghiệp ở Kon Tum.</p> <p>- Hiện trạng di tích đã bị xuống cấp, hệ thống cột kèo, hoành phi câu đối đã bị hư hỏng, mối mọt.</p>	
06	Hội Thanh Minh Nghĩa Tụ	Di tích lịch sử văn hóa	Đường Trần Phú, P. Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.	<p>- Thanh Minh Nghĩa Tụ tọa lạc góc ngã tư Nguyễn Đình Chiểu và Trần Phú thuộc phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum.</p> <p>- Thanh Minh Nghĩa Tụ khởi thủy xây dựng vào ngày 20/10/1939 với tên gọi là Thanh Minh Tụ do Hội đồng làng Lương Khê sáng lập ra gồm có ông Nguyễn Tý – Lý trưởng, ông Trương Tráng – Chủ tụ, ông Phan Khuê – Hiến cúng địa trí, ông Nguyễn Diệu – Chủ tạo, ông Trần Hưng – tri ai, ông Lê Chín – Trị tụ và các cố vấn như Trần Anh, Châu Ngọc Chương, Nguyễn Minh Châu và Nguyễn Diệt.</p> <p>- Sau lần đại trùng tu lần thứ nhất vào năm 1964 và năm 1969 Thanh Minh Tụ được đổi thành Hội Thanh Minh Nghĩa Tụ.</p> <p>- Nơi đây là địa điểm thờ cúng Tổ tiên, Chư Anh Linh, Anh hùng Tử sĩ, Đồng bào tử nạn không nơi nương tựa. Đây cũng là nơi tưởng nhớ công đức tiền nhân và người đã khuất. Do đó, Thanh Minh Nghĩa Tụ còn có tên gọi</p>	Ban trị sự Hội Thanh minh Nghĩa tụ

STT	TÊN DI TÍCH	LOẠI HÌNH DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	TÓM TẮT GIÁ TRỊ LỊCH SỬ CỦA DI TÍCH	CHỦ SỞ HỮU, QUẢN LÝ
				<p>khác là Dinh Cô Hồn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hàng năm, vào dịp tiết Thanh Minh, Hội Thanh Minh Nghĩa Tự tổ chức Đại lễ Thanh Minh vào ngày 16/3 âm lịch để cầu cho Quốc Thái dân an, Âm dương siêu thối, tưởng nhớ ông bà tổ tiên và những người đã khuất. - Hiện trạng di tích vẫn còn nguyên vẹn và đang được Ban trị sự quản lý. 	
07	Thánh Thất Cao Đài	Di tích lịch sử văn hóa	Đường Hùng Vương, P.Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.	<ul style="list-style-type: none"> - Đạo Cao Đài là một tôn giáo du nhập vào Kon Tum muộn hơn so với các tôn giáo khác. Cho đến nay, Đạo đa Cao Đài có đến 459 đạo hữu ở sống trong tỉnh, gồm có 4 hệ phái, trung tâm của các hệ phái là Thánh thất Cao Đài Kon Tum. - Thánh thất Cao đài Kon Tum tọa lạc tại số 43 đường Hùng Vương, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Thánh thất là một trong những công trình kiến trúc độc đáo ở Kon Tum, nằm trong khuôn viên 2.400m², được xây dựng vào năm 1963 đến năm 1965 hoàn thành. - Người có công tạo lập là Lê sanh Thái Truy Thanh (tức Trần Truy), người quê Bình Định lên Kon Tum lập nghiệp tại làng Võ Lâm từ những năm 1940 của thế kỷ XX. - Trải qua 5 đời chủ trì, ngôi Thánh thất vẫn giữ được nét cổ kính như xưa. Nhìn tổng thể kiến trúc, thánh thất được thiết kế theo mẫu số 5 theo hệ kiến trúc của Tòa Thánh Tây Ninh, đó là sự kết hợp giữa kiến trúc Âu và Á, mặt tiền quay về hướng Bắc gồm có cổng Tay Quan và Chánh điện thờ. Thánh thất được xây trên nền đất cao, gồm 2 tầng mái, mái lợp ngói, cột xây bê tông, cốt thép, các hệ thống kèo, xiên, trính đều bằng gỗ, nền lát xi măng với diện tích xây dựng là 324m². Mặt trước của Thánh thất xây 2 tòa tháp vuông, cao 14m, hai tòa tháp này được gọi là Lầu Chuông và Lầu trống được gọi là “Bạch Ngọc Chung Đài”. Ở giữa có một bao lon hình bán nguyệt gọi là “Vinh Dự Công Lao Chi Đàn”. - Phần chánh điện được chia làm 3 phần: Hiệp Thiên đài, Cửu trùng đài và Bát quái đài. Mỗi gian đều trang trí hoa văn họa tiết nói lên những triết lý của đạo Cao Đài. Phần hậu Thánh thất là nơi thờ Điện thánh mẫu, hai bên tả hữu là phòng Nam phía và Nữ phái. - Hàng năm, có 2 lễ hội lớn diễn ra tại Thánh thất thưng tổ chức vào rằm tháng giêng âm lịch (15/1AL) và rằm tháng 8 (15/8AL). 	Ban trị sự Thánh thất Cao Đài

STT	TÊN DI TÍCH	LOẠI HÌNH DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	TÓM TẮT GIÁ TRỊ LỊCH SỬ CỦA DI TÍCH	CHỦ SỞ HỮU, QUẢN LÝ
				<ul style="list-style-type: none"> - Đến nay, Thánh thất Cao Đài ở Kon Tum đã tồn tại hơn 50 năm nhưng vẫn giữ được nét cổ kính của trước trúc ban đầu tạo dựng. Đây là một công trình di tích lịch sử văn hóa độc đáo ở vùng Bắc Tây Nguyên. - Hiện trạng di tích vẫn được nguyên vẹn, một số hạng mục công trình bị bong tróc và mối mọt. 	
08	Chùa Hồng Từ	Di tích lịch sử văn hóa	Đường Nguyễn Huệ, Phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	<ul style="list-style-type: none"> - Chùa Hồng Từ hay còn gọi là Chùa Tĩnh hội tọa làng số 249, đường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Chùa được khởi công xây dựng từ năm 1958. Ban đầu, ngôi chùa được xây dựng với vật liệu thô sơ như vách bằng ván, nền đất, trụ gỗ, mái lợp ngói, mặt chánh điện quay về hướng Nam. Người sáng lập ngôi chùa là Thượng tọa Thích Đức Thiện – thuộc hệ phái Bắc Tông. - Sau biến cố lịch sử năm 1968, ngôi chùa chính quyền Ngô Đình Diệm phá bỏ hoàn toàn. Năm 1969, Thượng tọa Thích Viên Nhơn là người chủ trương cho trùng tu lại và đến năm 1972 hoàn thành. Từ ngày thành lập đến nay, Chùa đã trải qua 10 đời chủ trì. - Kiến trúc chùa xây dựng theo kiểu hình chữ Đinh gồm có cổng tam quan, Chánh điện và hậu tổ. Là một công trình Phật giáo đặc sắc của Kon Tum sau chùa Tổ đình Bác Ái. - Chùa Hồng từ là nơi thờ cúng, vừa nơi cầu nguyện linh thiêng của các tín đồ Phật giáo trong chùa. Đến đây chúng ta sẽ tìm thấy những giây phút yên tĩnh. Chúng ta sẽ cảm giác như trút bỏ được ưu tư, phiền não của cuộc sống đời thường. - Hàng năm, Chùa Hồng Từ thường xuyên tổ chức các lễ lớn của Phật giáo như Lễ Phật đản (14-15/4AL); Lễ Vu lan (14,15/7 AL) và ngày giỗ kỵ tổ khai sơn, những người có công lớn xây dựng và tu đạo ở chùa. - Hiện trạng di tích có dự thay đổi về công trình kiến trúc, phần cổng tam quan xưa kia nằm về phía Nam đã bị đập thay vào đó là cổng tam quan mới quy về phía Bắc. 	Ban trị sự Chùa Hồng Từ